

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2019/HS-PT
Ngày 03-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Triền.

Các Thẩm phán:

+ Bà Phạm Thị Hồng Vân;

+ Bà Nguyễn Thanh Minh Châu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phương Yên, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 70/2019/TLPT-HS ngày 14 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Ngô V, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 26/2019/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu.

- Bị cáo kháng cáo:

Ngô V, sinh năm 1969, tại tỉnh Tây Ninh; cư trú tại: Ấp V1, xã V2, huyện V3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô N (đã chết) và bà Nguyễn T (đã chết); vợ: Cao P, sinh năm 1967; con: Có 02 người; tiền án: Không có; tiền sự: Tại quyết định số: 113/QĐ-XPVPHC ngày 10-6-2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt vi phạm hành chính Ngô V 25.000.000 đồng về hành vi kinh doanh hàng cấm thuốc lá điều nhập lậu, chưa nộp phạt; tại Quyết định số: 20/QĐ-XPVPHC ngày 27-10-2017 của Trưởng Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt vi phạm hành chính Ngô V 20.000.000 đồng về hành vi buôn bán thuốc lá nhập lậu, chưa nộp phạt; nhân thân: Có 02 tiền sự và chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào; bị bắt tạm giữ từ ngày 19-12-2018 đến ngày 28-12-2018; bị cáo tại ngoại và đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28-12-2018; có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Tòa án không triệu tập

1/ Ông Nguyễn H, sinh năm: 1965; cư trú tại: Ấp H1, xã H2, huyện H3, tỉnh Tây Ninh.

2/ Ông Trần B, sinh năm 1974; cư trú tại: Ấp B1, xã B2, huyện B3, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 19-12-2018, Ngô V điều khiển xe mô-tô, biển số: 61F8-9947 đến khu vực chốt biên phòng Long An thuộc ấp L, xã L1, huyện L2, tỉnh Tây Ninh mua 350 bao thuốc lá ngoại nhập lậu hiệu Hero và 50 bao thuốc lá ngoại nhập lậu hiệu Jet của một người phụ nữ Campuchia (không rõ địa chỉ) với tổng số tiền 5.538.000 đồng. Sau đó, Nam vận chuyển đến khu vực ấp T, xã T1, huyện T2, tỉnh Tây Ninh bán cho Nguyễn Đ 150 bao thuốc lá hiệu Hero với số tiền 1.995.000 đồng.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, V tiếp tục vận chuyển 200 bao thuốc lá hiệu Hero và 50 bao thuốc lá hiệu Jet còn lại đến khu vực xã H1, huyện H2, tỉnh Tây Ninh để bán cho C nhưng khi đến khu vực ấp H, xã H1, huyện H2, tỉnh Tây Ninh thì bị Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh kiểm tra phát hiện, lập biên bản quả tang. Qua điều tra, Nam thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 26/2019/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Ngô V phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 19-12-2018 đến ngày 28-12-2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án theo Luật Thi hành án dân sự.

Ngày 06 tháng 4 năm 2019, bị cáo có đơn kháng cáo, nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; lý do, là nông dân, không am hiểu pháp luật, thật thà khai báo, ăn năn hối cải.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin được hưởng án treo để có điều kiện lo cho con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ

quan tiền hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Ngô V đã bị xử phạt hành chính về hành vi buôn bán, kinh doanh thuốc lá điều nhập lậu 02 lần, chưa nộp phạt; đối chiếu Điều 7 của Luật Xử lý vi phạm hành chính thì bị cáo vẫn bị xem là có tiền sự. Ngày 19-12-2018, Nam tiếp tục mua 350 bao thuốc lá ngoại nhập lậu hiệu Hero và 50 bao thuốc lá ngoại nhập lậu hiệu Jet vận chuyển đến khu vực xã T1 và xã H1, huyện H2, tỉnh Tây Ninh bán để kiếm lời thì bị bắt quả tang. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Ngô V về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất vụ án: Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội nên cần nghiêm trị.

[4] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên đã xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù là tương xứng với mức độ của hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

[5] Bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình được các tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở chấp nhận theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo; chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Ngô V.

3. Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 26/2019/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

4. Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19-12-2018 đến ngày 28-12-2018.

5. Về án phí: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Ngô V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. huyện Gò Dầu;
- Chi cục THADS. huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Mai Văn Triển

